

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **193/2025/DS - ST**

Ngày 30- 9- 2025

V/v tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Thanh Thúy

2. Bà Lê Hải Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Vĩnh Long: Bà Lư Ngọc Thiên An – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 193/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-DS, ngày 28 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 160/2025/QĐST –DS ngày 15/9/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Bích D, sinh năm 1979, CCCD083179003097. Địa chỉ: số E khu phố A, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Vũ B, sinh năm 1977, CCCD 083077001059. Nơi cư trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Có có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn:

- Bà Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1975, CCCD 083176002880. Địa chỉ: số I, khu phố B, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

- Ông Phạm Vĩnh P, sinh năm 1972, CCCD 083074000703. Địa chỉ: số I, khu phố B, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 12/11/2019 bà Đoàn Thị Bích D có cho ông Phạm Vĩnh P và bà Võ Thị Mỹ L vay số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), lãi suất vay không thỏa thuận, thời hạn 02 năm, mục đích vay để đáp ứng sinh hoạt chung cho gia đình. Khi nhận tiền ông P, bà L viết biên nhận nợ ngày 12/11/2019 cho bà D.

Thực hiện hợp đồng từ ngày nhận tiền và viết biên nhận cho đến tại phiên tòa thì bà L, ông P không có trả vốn và nợ lãi cho bà D làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà D. Bà D khởi kiện bà L, ông P tại Tòa án tuy nhiên các lần Tòa án triệu tập bà L, ông P đều vắng mặt. Bà D có yêu cầu giám định chữ ký và chữ viết trong văn bản không ghi ngày tháng năm, không ghi người viết phía dưới có người ký tên ghi họ tên là Phạm Vĩnh P và Võ Thị Mỹ L (bút lục 35); mẫu so sánh là các mẫu chữ viết, chữ ký tại hợp đồng tín dụng số: 7101-LAV – 202200788 ngày 17/5/2022; hợp đồng tín dụng số: 7101-LAV – 202301511 ngày 27/5/2023; Phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ ngày 19/5/2022; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 7101/2022/055/PT/HĐTC ngày 17/5/2022 đây là những chữ viết và chữ ký của ông P, bà L được lưu tại Ngân hàng N- chi nhánh B1. Căn cứ kết luận số 114/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 03/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh V thì bà D đồng ý không khiếu nại gì.

Tại phiên tòa bà Đoàn Thị Bích D yêu cầu bà Võ Thị Mỹ L và ông Phạm Vĩnh P có trách nhiệm liên đới giao trả cho bà Đoàn Thị Bích D số tiền 94.860.000 đồng (trong đó vốn vay 60.000.000 đồng, nợ lãi tính từ tháng 12/11/2019 đến ngày 12/9/2025 là 70 tháng, với lãi suất 0.83%/tháng là 34.860.000 đồng). Do bận công việc nên người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn ông Phạm Vĩnh P, bà Võ Thị Mỹ L được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Phạm Vĩnh P, bà Võ Thị Mỹ L vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Quan điểm phát biểu của Viện kiểm sát đề nghị tại văn bản ngày 30 tháng 9 năm 2025 đã lưu trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát

viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về án phí thực hiện theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Phạm Vĩnh P, bà Võ Thị Mỹ L được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Phạm Vĩnh P, bà Võ Thị Mỹ L vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Phạm Vĩnh P, bà Võ Thị Mỹ L, ông Nguyễn Vũ B.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Đoàn Thị Bích D yêu cầu bà Võ Thị Mỹ L và ông Phạm Vĩnh P có trách nhiệm liên đới giao trả cho bà Đoàn Thị Bích D số tiền 94.860.000 đồng (trong đó vốn vay 60.000.000 đồng, nợ lãi tính từ tháng 12/11/2019 đến ngày 12/9/2025 là 70 tháng, với lãi suất 0.83%/tháng là 34.860.000 đồng).

[3.1] Xét thấy chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là “văn bản không ghi ngày tháng năm, không ghi người viết phía dưới có người ký tên ghi họ tên là Phạm Vĩnh P và Võ Thị Mỹ L (bút lục 35); Bà D có yêu cầu Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định chữ ký và chữ viết để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện. Căn cứ mục V kết luận về đối tượng giám định của kết luận số 114/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 03/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh V thì tài liệu mẫu cần giám định và tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết (ký) ra.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa ông P, bà L đều vắng mặt. Tuy nhiên ông P, bà L vẫn có đăng ký thường trú địa chỉ nêu trên; Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; ông P, bà L cũng không có ý kiến phản đối gì đối với chứng cứ và yêu cầu khởi kiện nguyên đơn và kết luận giám định ngày 03/9/2025 nên có căn cứ xác định giữa bà D với bà L, ông P có xác lập hợp đồng vay tài sản ngày 12/11/2029 và ông P, bà L còn nợ bà D số tiền vốn gốc là 60.000.000 đồng. Do ông P, bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà D trong thời gian dài làm ảnh hưởng đến quyền lợi của D. Do đó việc bà D yêu cầu ông P, bà L giao trả số tiền vốn là 60.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Xét yêu cầu của Đoàn Thị Bích D về việc yêu cầu ông Phạm Vĩnh P, bà Võ Thị Mỹ L có trách nhiệm liên đới giao trả cho bà D số tiền lãi của số tiền vốn vay 60.000.000 đồng tính từ 12/11/2019 đến ngày 12/9/2025 là 70 tháng, lãi suất là 0.83%/ tháng với số tiền 34.860.000 đồng. Xét thấy: Do ông P, bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà D trong một thời gian dài đã ảnh hưởng đến quyền lợi của bà D. Mặt khác thời gian tính lãi và mức lãi suất bà D yêu cầu là phù hợp với quy định tại khoản Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án;

Bà Võ Thị Mỹ L và ông Phạm Vĩnh P phải chịu toàn bộ là 94.860.000 đồng x5% = 4.743.000 đồng.

[6] Về chi phí tố tụng: Bà Đoàn Thị Bích D tự nguyện nộp 2.720.000 đồng và đã nộp xong.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 227, 244, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 463, 466. Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Bích D.

Buộc bà Võ Thị Mỹ L và ông Phạm Vĩnh P có trách nhiệm liên đới giao trả cho bà Đoàn Thị Bích D số tiền 94.860.000 đồng (trong đó vốn vay 60.000.000 đồng, nợ lãi 34.860.000 đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi

suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Võ Thị Mỹ L và ông Phạm Vĩnh P phải liên đới chịu toàn bộ là 4.743.000 đồng.

Bà Đoàn Thị Bích D được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.309.300 (Hai triệu ba trăm lẻ chín nghìn, ba trăm) đồng theo biên lai thu số 0011509 ngày 22/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Về chi phí tố tụng: Bà Đoàn Thị Bích D tự nguyện nộp 2.720.000 đồng và đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 5 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Phê

